TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 543/2021/HS-PT
Ngày: 28 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: Ông Lê Phước Thanh

Ông Phạm Việt Cường

- *Thư ký phiên tòa*: Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng*: Ông Lê Ra - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 473/2021/TLPT-HS ngày 07/10/2021. Do có kháng cáo của bị cáo Trương Công Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 591/2021/QĐXXPT-HS ngày 08/12/2021.

Bị cáo có kháng cáo: Trương Công Đ, sinh năm 1985, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo; Không; con ông: Trương Bình H và con bà Đặng Thị H; có vợ tên Trần Thị G và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/02/2021, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Dương Lê S – Văn phòng Luật sư S, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/10/2009, Trương Công Đ cùng với anh Phạm Thanh S, Đỗ Ngọc N, Nguyễn M và ông Đỗ Ngọc M uống rượu tại nhà của ông M tại thôn Q, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đ cùng với anh S, anh N rủ nhau đi bộ ra quán cà phê gần Ủy ban nhân dân xã E, thị xã B để uống cà phê. Khi đi, Đ cầm theo 01 con dao loại dao Thái Lan dài khoảng 20 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại, mũi dao sắc, nhọn tại nhà của ông M với mục đích là vừa đi vừa gọt ổi để ăn. Trên đường đi thì giữa Đ và S xảy ra mâu thuẫn,

tranh cãi về việc trả tiền uống cà phê. Anh S cho rằng Đ nhỏ tuổi hơn nên phải trả tiền cà phê nhưng Đ không đồng ý. Do bực tức nên Đ sử dụng con dao Thái Lan đang cầm trên tay đâm một nhát trúng vào phần lưng trái của anh S gây thương tích. Bị đâm bất ngờ, S quay người lại đứng đối diện với Đ, khoảng cách giữa Đ và S khoảng 01 mét. Đ tiếp tục dùng dao đâm vào người anh S, anh S dùng tay trái đưa lên gạt đỡ thì bị đâm trúng vào cẳng tay trái, Đ tiếp tục dùng dao đâm tiếp 03 nhát nữa vào người anh S, trong đó 01 nhát trúng vào hạ sườn phải, 01 nhát trúng phần ngực trái, nhát còn lại không trúng. Anh N thấy Đ dùng dao đâm anh S nên chạy lại can ngăn nên Đ dừng lại không đâm anh S nữa. Anh S lùi người lại thì té ngã vào bờ rào, rồi đứng dậy bỏ chạy, sau đó được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk, còn Đ bỏ chạy về nhà tại thôn 6, xã E, thị xã B, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 12/3/2010, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã ra Quyết định truy nã đối với Trương Công Đ. Đến ngày 07/02/2021 Đ đến Công an thị xã B đầu thú, khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với con dao Trương Công Đ sử dụng để đâm anh Phạm Thanh S, trên đường bỏ chạy Đ đã vứt vào rẫy cà phê, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 115/PY-TgT ngày 20/01/2010 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của anh Phan Thanh S:

Thương tích: Vết thương thành ngực trước trái 2cm, trước phải 3cm và sau trái 3cm. Vết thương mặt sau ngoài cẳng tay trái 2cm dấu hiệu bàn tay rũ, không duỗi tay được, dứt nhánh vận động thần kinh quay và gãy một phần xương quay.

Kết luận: Bị đa thương phần mềm, đứt thần kinh quay và gãy thân xương quay trái, tỷ lệ thương tích 30%.

Tại bản giám định pháp y về thương tích bổ sung số 263 ngày 01/03/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của Phạm Thanh S:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Phần mềm:

+ Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng hạ sườn phải, đầu dưới cách đường trắng giữa 4cm, phẳng gọn, không dính, kích thước 2,5cm x 0,6 cm.

+ Vết thương để lại sẹo ngực trái, khoảng liên sườn 10-11, cách đường trắng giữa 3cm, phẳng gọn không dính, kích thước 1cm x 0,6 cm.

+ Vết thương để lại sẹo ngực sau (lưng trái) ngang cách D4 1,5cm phẳng gọn không dính, kích thước 2,5cm x 0,6 cm.

+ Vết mổ trùng vết thương nằm dọc mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, phẳng gọn, không dính, kích thước 7cm x 1 cm.

- Xương: Gãy 1 phần có mảnh thứ 3 còn dính màng xương không di lệch mặt trước 1/3 trên xương quay.

- Các bộ phận cơ thể khác: Đứt nhánh vận động (nhánh sâu) thần kinh quay trái đã được khâu nối.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26% (hai mươi sáu phần trăm)

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên:

- Nhóm sẹo: Sẹo nằm chéo vùng hạ sườn phải, sẹo ngực trái, sẹo ngực sau (lưng trái), sẹo nằm dọc mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, tỷ lệ 9% (chín phần trăm), (Mục I.3 Chương 9)

- Gãy 1 phần có mảnh thứ 3 còn dính màng xương không di lệch mặt trước 1/3 trên xương quay, tỷ lệ 6% (sáu phần trăm), (Mục II.7.1 Chương 8)

- Đứt nhánh vận động (nhánh sâu) thần kinh quay trái, tỷ lệ 13% (Mười ba phần trăm), Mục VII.3.14 chương 1)

Áp dụng thông tư 20/2014/TT-BYT: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y... ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế.

3. Vật tác động: Vật sắc nhọn

4. Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng hạ sườn phải do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau.

- Vết thương để lại sẹo ngực trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Vết thương để lại sẹo ngực sau (lưng trái) do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ sau ra trước.

- Vết thương nằm dọc mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, đứt nhánh vận động (nhánh sâu) thần kinh quay trái, gãy một phần đầu trên xương quay trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Công Đ phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt: Trương Công Đ 14 (Mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 07/02/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 09/9/2021, bị cáo Trương Công Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trương Công Đ trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng tội. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 14 năm tù là thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh tụng: Thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo và gia đình nhiều lần muốn khắc phục cho bị hại nhưng không thực hiện được. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo có nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

Bị cáo thống nhất quan điểm tranh tụng của luật sư.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngày 09/9/2021, bị cáo Trương Công Đ kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo Trương Công Đ là trong thời hạn luật định, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trương Công Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội thể hiện: Chỉ vì nguyên cớ rất nhỏ nhặt giữa bị cáo và bị hại về việc tranh cãi ai là người phải trả tiền cà phê, từ đó khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/10/2009 tại địa chỉ gần Ủy ban nhân dân xã E, thị xã B, Trương Công Đ đã dùng con dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào lưng, cẳng tay, hạ sườn và ngực trái bị hại Phạm Thanh S. Hậu quả anh Phạm Thanh S bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định thương tích năm 2010 là 30%; theo kết luận giám định thương tích năm 2021 là 26%. Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Giết người" là có căn cứ, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về điều luật áp dụng: Thương tích của bị hại Phạm Thanh S là do bị cáo dùng dao Thái Lan trực tiếp gây ra và phải chịu trách nhiệm, việc anh S không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Với hành vi nêu trên Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Công Đ về tội "Giết người" với tình tiết định khung hình phạt là có tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét đơn kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hơn nữa, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị truy nã nên đã gây khó khăn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 14 (mười bốn) năm tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình mới. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Công Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Công Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Công Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Trương Công Đ phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt: Trương Công Đ 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 07/02/2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Công Đ phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)	(Đã ký)
Lê Phước Thanh **Phạm Việt Cường**	**Trần Quốc Cường**